

BÀI 2: CÁCH GHI SỐ TỰ NHIÊN

BÀI TẬP TRANG 12 SGK

1.6. Cho các số: 27 501; 106 712; 7 110 385; 2 915 404 267 (viết trong hệ thập phân).

a) Đọc mỗi số đã cho;

b) Chữ số 7 trong mỗi số đã cho có giá trị là bao nhiêu?

Hướng dẫn giải:

a) Số 27 501 đọc là *Hai mươi bảy nghìn, năm trăm linh một*.

Số 106 712 đọc là *Một trăm linh sáu nghìn, bảy trăm mười hai*.

Số 7 110 385 đọc là *Bảy triệu, một trăm mười nghìn, ba trăm tám mươi lăm*.

b) Chữ số 7 trong số 27 501 nằm ở hàng **ngàn** nên có giá trị bằng $7 \times 1000 = 7000$.

Chữ số 7 trong số 106 712 nằm ở hàng **trăm** nên có giá trị bằng $7 \times 100 = 700$.

Chữ số 7 trong số 7 110 385 nằm ở hàng **triệu** nên có giá trị bằng $7 \times 1\,000\,000 = 7\,000\,000$.

1.7. Chữ số 4 đứng ở hàng nào trong một số tự nhiên nếu nó có giá trị bằng:

a) 400; b) 40; c) 4.

Hướng dẫn giải:

a) Chữ số 4 có giá trị bằng $400 = 4 \times 100$ nên đứng ở vị trí **hàng trăm**.

b) Chữ số 4 có giá trị bằng $40 = 4 \times 10$ nên đứng ở vị trí **hàng chục**.

c) Chữ số 4 có giá trị bằng $4 = 4 \times 1$ nên đứng ở vị trí **hàng đơn vị**.

Bài tập cách chỉ số tự nhiên

1.8. Đọc các số La Mã: XIV; XVI; XXIII.

Hướng dẫn giải:

Số XIV đọc là mười bốn.

Số XVI đọc là mười sáu.

Số XXIII đọc là hai mươi ba.

1.9. Viết các số sau bằng số La Mã: 18; 25.

Hướng dẫn giải:

Viết số 18 bằng số La Mã là XVIII

Viết số 25 bằng số La Mã là XXV

1.10. Một số tự nhiên được viết bởi ba chữ số 0 và ba chữ số 9 nằm xen kẽ nhau. Đó là số nào?

Hướng dẫn giải:

Số được viết có sáu chữ số nên hàng cao nhất là hàng trăm nghìn.

Mà chữ số này phải khác 0 nên phải là chữ số 9.

Vậy số cần tìm là 909090.

1.11. Dùng các chữ số 0; 3 và 5, viết một số tự nhiên có ba chữ số khác nhau mà chữ số 5 có giá trị là 50.

Hướng dẫn giải:

Chữ số 5 có giá trị là $50 = 5 \times 10$ nên chữ số 5 đứng ở vị trí hàng chục.

Chữ số hàng trăm khác 0 nên phải là chữ số 3

Vậy số cần tìm là 350.

1.12. Trong một cửa hàng bánh kẹo, người ta đóng gói kẹo thành các loại: mỗi gói có 10 cái kẹo; mỗi hộp có 10 gói; mỗi thùng có 10 hộp. Một người mua 9 thùng, 9 hộp và 9 gói kẹo. Hỏi người đó đã mua tất cả bao nhiêu cái kẹo?

Hướng dẫn giải:

Mỗi hộp có số cái kẹo là $10 \times 10 = 100$ (cái)

Mỗi thùng có số cái kẹo là $10 \times 100 = 1000$ (cái)

Người đó mua tất cả số cái kẹo là:

$$9 \times 1000 + 9 \times 100 + 9 \times 10 = 9990 \text{ (cái kẹo)}$$

Đáp số: 9990 (cái kẹo)